

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2017/ HSST
Ngày: 28/7/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Tuyết; Đơn vị công tác: Phó trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện B và bà Nguyễn Thuỳ Hương – Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Việt - Kiểm sát viên.

Hội 08 giờ 00 phút ngày 28 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2017/HSST ngày 05/7/2017 đối với bị cáo:

Dương Anh T (Tên gọi khác: Cóc Diệm); Sinh ngày: 16/9/1999 tại B, Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT/chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Dương Đình D, SN 1980 và bà: Đặng Thị T, SN 1981; Điều trú tại Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Vợ, con : chưa có; Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Theo giấy triệu tập, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên:*** Bà Đặng Thị T; Trú tại: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- ***Những người bị hại:***

+ Chị Nguyễn Thị H; Trú tại: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

+ Anh Dương Văn C; Trú tại: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Thanh H – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Lê Trung T; Trú tại: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Dương Anh T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 03/4/2017 Dương Anh T đi bộ đến nhà chị Dương Thị H, SN 1994 ở Thôn H, H, B với mục đích để trộm cắp tài sản, khi đến nhà chị H thấy không có ai ở nhà, cửa không khóa, T đi vào nhà đến tủ áo quần cạnh giường ngủ mở tủ ra thấy 01 cái âm ly màu đen nhãn hiệu PEAUDIO và 01 cái đầu đĩa EVD - 929 màu đen nhãn hiệu AIDELONG. T lấy âm ly, đầu đĩa ra để ở ngoài hàng rào và đi tới chuồng bò lấy 01 bao tải màu trắng bỏ tất cả tài sản trộm cắp được vào đó rồi đem đi giấu ở bụi cây cỏ gần sau nhà ông Dương Văn C, SN 1974 ở cùng thôn. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày T đi xe đạp chở âm ly và đầu đĩa trên đến bán cho Lê Trung T, SN 1999 ở thôn Dài, H, B nhưng Thành không mua, T để lại đó rồi đi về. Đến khoảng 03 giờ 30' ngày 04/4/2017 T đi bộ sang nhà ông Dương Văn C thì thấy nhà đóng cửa và biết không có ai ở nhà nên T đi vòng ra sau hẻm, rồi leo qua ô cửa thông gió nhà tắm vào trong nhà thấy 01 ti vi màu đen nhãn hiệu Samsung màn hình 32 inch ở phòng khách, T ôm ti vi rồi mở cửa chính đi ra để ti vi ở cổng, rồi T về nhà lấy xe đạp chở ti vi đến bán cho Lê Trung T lấy 2.700.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Hội đồng định giá tài sản xác định trị giá: 01 âm ly màu đen nhãn hiệu PEAUDIO là 1.300.000 đồng; 01 đầu đĩa EVD - 929 màu đen nhãn hiệu AIDELONG là 400.000 đồng; 01 ti vi màu đen nhãn hiệu Samsung màn hình 32 inch là 4.000.000 đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản do Dương Anh T chiếm đoạt của các bị hại là 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 âm ly màu đen nhãn hiệu PEAUDIO; 01 đầu đĩa EVD - 929 màu đen nhãn hiệu AIDELONG; 01 ti vi màu đen nhãn hiệu Samsung màn hình 32 inch tại Lê Trung T, đã xử lý trả lại cho những người bị hại.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Dương Thị H và Dương Văn C đã nhận lại tài sản, bị cáo Dương Anh T đã trả lại số tiền 2.700.000 đồng cho Lê Trung T, hiện không ai có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 44/THQCT - KSĐT ngày 04/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Dương Anh T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Các điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 31, Điều 69 và Điều 73 Bộ luật hình sự: Xử phạt Dương Anh T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án và đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý nhà nước – Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Quảng Bình bào chữa cho bị cáo Dương Anh T tại phiên tòa: Hành

vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cơ bản làm giảm bớt tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn, tại phiên tòa những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo cải tạo tại địa phương, bị cáo hiện nay cũng chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên cần áp dụng chính sách pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội khi quyết định hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 31, Điều 69 và Điều 73 Bộ luật hình sự để xem xét xử phạt bị cáo mức án khoảng 12 tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo, ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo vị thành niên, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên Tòa sơ thẩm hôm nay Dương Anh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời trình bày của người bị hại, phù hợp không gian, thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Do động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật. Khoảng 13 giờ ngày 03/4/2017 Dương Anh T đã lén lút vào nhà chị Dương Thị H ở Thôn H, H, B lấy trộm 01 âm ly màu đen nhãn hiệu PEAUDIO, trị giá 1.300.000 đồng; 01 đầu đĩa EVD-929 màu đen nhãn hiệu AIDELONG, trị giá 400.000 đồng và khoảng 03 giờ 30’ ngày 04/4/2017 Dương Anh T đột nhập vào nhà ông Dương Văn C ở Thôn H, H, B lấy trộm 01 ti vi màu đen nhãn hiệu Samsung màn hình 32 inch, trị giá 4.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Dương Anh T chiếm đoạt của các bị hại là 5.700.000 đồng (Năm triệu bảy trăm nghìn đồng). Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố đối với bị cáo và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ mà còn làm mất trật tự an ninh ở địa phương, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang lo lắng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó phải xét xử và quyết định hình phạt đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, cụ thể như sau:

- Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

- Bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cơ bản làm giảm bớt tác hại do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

- Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

- Tại phiên tòa những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Bị cáo khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay chưa đủ tuổi thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội không cao, nên cần áp dụng chính sách vị thành niên đối với bị cáo khi quyết định hình phạt với mục đích giáo dục bị cáo là chính.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và hiện nay có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy việc cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương là phù hợp quy định của pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện.

Hiện nay bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định và chưa có thu nhập để tự trang trải cho bản thân, nên thấy rằng cần miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo là có căn cứ.

Về vật chứng: Đã xử lý xong, nên miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, tại phiên tòa hôm nay phía người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Các điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 31; Điều 69 và Điều 73 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Dương Anh T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Dương Anh T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Dương Anh T.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Miễn xét.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Anh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên, Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo chưa thành niên, những người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/7/2017). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi họ cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKS huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Chi cục THA huyện BT;
- UBND xã H;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo.....
- Người bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phú Quảng.